



TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Số 06 Trần Văn Ôn, phường Phú Hòa, TP.Thủ Dầu Một, Bình Dương
Điện thoại: (0274) 3865 866 - Website: www.tdmu.edu.vn

PHIẾU PHÒNG VẤN

Về tình hình việc làm của sinh viên đã tốt nghiệp năm 2016

Thân gửi Cựu sinh viên trường Đại học Thủ Dầu Một!

Với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, đảm bảo sinh viên tốt nghiệp có việc làm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Trường Đại học Thủ Dầu Một triển khai khảo sát về tình trạng việc làm của sinh viên đã tốt nghiệp và mong muốn nhận được sự hỗ trợ từ cựu sinh viên.

Nhà trường trân trọng đề nghị Anh/Chị vui lòng cung cấp thông tin theo các nội dung dưới đây bằng cách điền dấu (x) vào ô phù hợp và điền thông tin vào các khoảng trống.

Chúng tôi đảm bảo các thông tin cá nhân trong Phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật.

(Mẫu phiếu Anh/Chị có thể download tại trang websites: www.lmc.tdmu.edu.vn)

A. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên cựu sinh viên: Giới tính: Nam Nữ
- Khoa: Lớp:.....
- Ngành học: Bậc đào tạo: Đại học Cao đẳng
- Năm tốt nghiệp: Xếp loại tốt nghiệp:
- Hộ khẩu thường trú:
- Địa chỉ liên hệ hiện nay:.....
.....
- Điện thoại liên hệ: Email:

B. TÌNH HÌNH VIỆC LÀM

1. Tính đến thời điểm trả lời phiếu này, tình trạng việc làm của Anh/Chị như thế nào:

- Đang có việc làm (nếu chọn phương án này thì bỏ qua câu 2, câu 3 và tiếp tục trả lời câu 4 trở đi)
 Chưa có việc làm (nếu chọn phương án này chỉ trả câu số 2, số 3 và chuyển sang trả lời từ câu số 20 trở đi)

2. Lý do Anh/Chị chưa đi làm:

- Chưa có nhu cầu (nếu chọn phương án này thì bỏ qua câu 3)
 Đang học tiếp (nếu chọn phương án này thì bỏ qua câu 3)
 Đã đi xin việc làm nhưng chưa được (trả lời tiếp câu 3)

3. Những lý do Anh/Chị chưa xin được việc làm:

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Thiếu kiến thức chuyên môn nghiệp vụ | <input type="checkbox"/> Thiếu kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ |
| <input type="checkbox"/> Thiếu các mối liên hệ với nhà tuyển dụng | <input type="checkbox"/> Thiếu kinh nghiệm làm việc |
| <input type="checkbox"/> Trình độ Ngoại ngữ chưa đáp ứng yêu cầu | <input type="checkbox"/> Môi trường sống ít cơ hội việc làm |
| <input type="checkbox"/> Trình độ Tin học chưa đáp ứng yêu cầu | <input type="checkbox"/> Thiếu thông tin tuyển dụng |
| <input type="checkbox"/> Lý do khác (ghi rõ): | |

4. Thời gian tìm được việc làm sau khi tốt nghiệp:

- 1- 3 tháng 3 - 6 tháng 6 - 9 tháng 9 - 12 tháng từ 12 tháng trở lên

5. Anh/Chị tìm được việc làm thông qua kênh hỗ trợ nào sau đây:

- Bạn bè, người quen giới thiệu Hội chợ việc làm tổ chức tại Trường

- Người thân trong gia đình giới thiệu
- Các Trung tâm dịch vụ việc làm
- Có sự hỗ trợ từ Trường
- Các Trang website việc làm
- Tự tìm việc
- Tự tạo việc làm
- Khác (ghi rõ):

6. Đơn vị công tác của Anh/Chị đang làm việc:

- a. Tên cơ quan, doanh nghiệp:
- b. Địa chỉ:
- c. Điện thoại: Email:

7. Đơn vị công tác của Anh/Chị thuộc khu vực:

- Cơ quan, doanh nghiệp nhà nước
- Công ty, doanh nghiệp tư nhân
- Công ty, doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài
- Phi chính phủ
- Công ty, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài
- Tự tạo việc làm (tự kinh doanh, thừa kế,..)
- Khác (ghi rõ):

8. Vị trí công việc của Anh/Chị hiện nay trong cơ quan, doanh nghiệp:

- Nhân viên
- Quản lý
- Khác (ghi rõ):

9. Thời gian làm việc trong một tuần: Ít hơn 40 giờ Từ 40 giờ trở lên

10. Mức lương thu nhập bình quân hàng tháng (gồm: lương, thưởng và các phụ cấp khác):

- Dưới 3 triệu đồng
- Từ 5 triệu đến dưới 8 triệu đồng
- Từ 3 triệu đến dưới 5 triệu đồng
- Trên 8 triệu đồng

11. Công việc Anh/Chị đang đảm nhận có phù hợp với ngành được đào tạo không?

- Rất phù hợp (đúng chuyên ngành) (nếu chọn phương án này thì không trả lời câu 12)
- Phù hợp (gần chuyên ngành) (nếu chọn phương án này thì không trả lời câu 12)
- Không phù hợp (trái chuyên ngành) (vui lòng trả lời tiếp câu 12)

12. Nếu không phù hợp với chuyên ngành đào tạo (trái ngành), tại sao Anh/Chị lại chấp nhận làm công việc này?

- Không tìm được việc đúng chuyên môn
- Thích công việc này
- Làm tạm thời trong lúc tìm được việc đúng ngành được đào tạo
- Mức lương hấp dẫn
- Lý do khác:

13. Anh/Chị cảm thấy thiếu những kỹ năng nào khi mới đi làm (sau khi tốt nghiệp)?

- Kỹ năng giải quyết vấn đề
- Kỹ năng làm việc nhóm
- Kỹ năng thuyết trình
- Kỹ năng giao tiếp
- Kỹ năng tổ chức sự kiện
- Kỹ năng giải quyết xung đột
- Kỹ năng tin học
- Kỹ năng soạn thảo văn bản
- Kỹ năng ngoại ngữ
- Kỹ năng lập kế hoạch
- Kỹ năng khác (ghi rõ):

14. Kiến thức được Trường đào tạo có ích cho công việc hiện nay của Anh/Chị không?

- Không có ích
- Có ích
- Rất có ích

15. Kỹ năng được Trường đào tạo có ích cho công việc hiện nay của Anh/Chị không?

- Không có ích
- Có ích
- Rất có ích

16. Hiện tại Anh (chị) có tham gia các khóa đào tạo nào dưới đây?

- Văn bằng 2 (khác ngành)
- Thạc sĩ
- Liên thông
- Chưa tham gia

17. Nếu có nguyện vọng tham gia học tiếp, Anh (chị) chọn khóa đào tạo nào hiện nay của Nhà trường?

- Học tiếp liên thông theo đúng chuyên ngành

- Học tiếp chuyên ngành khác
- Học tiếp lên cao học
- Học thêm các chứng chỉ sau (có thể chọn nhiều đáp án):
 - Ngoại ngữ
 - Tin học
 - Nghiệp vụ sư phạm
 - Khác (ghi rõ):.....

18. Anh/ Chị đã chuyển đổi công việc mấy lần?

- ít nhất 1 lần
- 2 lần
- từ 3 lần trở lên
- Chưa chuyển đổi (nếu chọn phương án này thì bỏ qua câu 19, trả lời tiếp câu 20)

19. Những lý do Anh/Chị chuyển đổi công việc khác:

- Công việc không phù hợp với ngành được đào tạo
- Thu nhập hàng tháng thấp
- Năng lực không đáp ứng được yêu cầu công việc
- Áp lực công việc quá lớn
- Không được phát huy năng lực trong công việc
- Môi trường làm việc không phù hợp
- Không có cơ hội thăng tiến trong công việc
- Lý do gia đình
- Khác:

20. Theo Anh/Chị những giải pháp nào sau đây giúp sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm (có thể chọn nhiều phương án)

- Các nhà tuyển dụng tham gia chương trình đào tạo
- Các nhà tuyển dụng tham gia đào tạo cùng nhà Trường
- Các nhà tuyển dụng nhận sinh viên thực hành, thực tập
- Các nhà tuyển dụng cam kết với Trường về việc tuyển dụng sinh viên sau khi tốt nghiệp
- Trường cập nhật thông tin về nhu cầu sử dụng lao động của xã hội
- Trường phối hợp với các nhà sử dụng lao động tổ chức seminar cho sinh viên
- Trường tăng thêm thời lượng thực tập, thực tế
- Trường tăng thêm thời lượng thực hành, thí nghiệm
- Trường bổ sung các khóa đào tạo kỹ năng mềm
- Rèn luyện các phẩm chất cá nhân
- Trường tạo điều kiện để sinh viên tham gia làm thêm tại các đơn vị tuyển dụng

C. HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

Anh/ chị vui lòng chọn vào các mức hài lòng tương ứng:

- ① Hoàn toàn không đồng ý ② Không đồng ý ③ Không ý kiến ④ Đồng ý ⑤ Hoàn toàn đồng ý

| 21. Đánh giá về chương trình đào tạo | | Mức độ | | | | |
|--------------------------------------|--|--------|---|---|---|---|
| 21.1 | Mục tiêu chương trình đào tạo của ngành học và các học phần trong chương trình được giới thiệu rõ ràng | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 21.2 | Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 21.3 | Các học phần được phân bổ phù hợp trong từng năm học | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 21.4 | Phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 21.5 | Nội dung thực hành/ thí nghiệm đáp ứng yêu cầu về công nghệ | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 22. Đánh giá về đội ngũ giảng viên | | Mức độ | | | | |

| | | | | | | |
|--|---|---------------|---|---|---|---|
| 22.1 | Đội ngũ giảng viên đủ trình độ, nắm vững kiến thức chuyên môn | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 22.2 | Đội ngũ giảng viên nhiệt tình, nhiều kinh nghiệm thực tế, thường xuyên kết nối bài học với thực tiễn | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 22.3 | Phương pháp giảng dạy đa dạng, sinh động, thu hút sinh viên | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 23. Đánh giá về cơ sở vật chất | | Mức độ | | | | |
| 23.1 | Phòng học, giảng đường đảm bảo số lượng chỗ ngồi và được trang bị đầy đủ các phương tiện hỗ trợ học tập (âm thanh, ánh sáng, máy chiếu,...) | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 23.2 | Thư viện có tài liệu tham khảo với nhiều đầu sách phong phú, đa dạng | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 23.3 | Thiết bị thực hành, phòng thí nghiệm đáp ứng nhu cầu môn học | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 23.4 | Vườn học tập, khu hoạt động thể dục, thể thao – văn hóa đáp ứng nhu cầu học tập (diện tích, âm thanh, ánh sáng, vệ sinh,...) | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 24. Đánh giá về kết quả đào tạo | | Mức độ | | | | |
| 24.1 | Có lợi thế cạnh tranh trong công việc | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 24.2 | Thích ứng với môi trường mới đáp ứng yêu cầu | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |
| 24.3 | Ứng dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào công việc thực tiễn đáp ứng yêu cầu | ① | ② | ③ | ④ | ⑤ |

25. Anh/ chị hài lòng với chất lượng đào tạo và môi trường học tập của Trường?

- Rất hài lòng Rất không hài lòng Phân vân
 Hài lòng Không Hài lòng

26. Để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực được đào tạo, theo bạn nhà trường cần thay đổi điều gì (Bạn vui lòng viết những ý kiến đóng góp để nhà trường nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về tất cả các vấn đề theo bạn là cần thiết)

.....
.....

Chân thành cảm ơn sự hỗ trợ và hợp tác của Quý anh (chị)/.